**15 hành vi bị nghiêm cấm trong luật kế toán**

ThS. Nguyễn Lê Nhân

### **Đối với những người làm và hành nghề kế toán, kiểm toán cần chú ý đến 15 hành vi bị cấm theo quy định cúa** [Luật kế toán 2015 số 88/2015/QH13](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Ke-toan-Kiem-toan/Luat-ke-toan-2015-298369.aspx)**. Việc tuân thủ các quy định này cũng chính là việc thực hiện đạo đức của kể toán, kiểm toán.**

1. Giả mạo, khai man hoặc thỏa thuận, ép buộc người khác giả mạo, khai man, tẩy xóa chứng từ kế toán hoặc tài liệu kế toán khác.

2. Cố ý, thỏa thuận hoặc ép buộc người khác cung cấp, xác nhận thông tin, số liệu kế toán sai sự thật.

3. Để ngoài [sổ kế toán](https://ketoan68.com/s/s%E1%BB%95%2Bk%E1%BA%BF%2Bto%C3%A1n.html%22%20%5Co%20%22s%E1%BB%95%20k%E1%BA%BF%20to%C3%A1n) tài sản, nợ phải trả của đơn vị kế toán hoặc có liên quan đến đơn vị kế toán.

4. Hủy bỏ hoặc cố ý làm hư hỏng tài liệu kế toán trước khi kết thúc thời hạn lưu trữ quy định tại Điều 41 của Luật kế toán.

5. Ban hành, công bố chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán không đúng thẩm quyền.

6. Mua chuộc, đe dọa, trù dập, ép buộc người làm kế toán thực hiện công việc kế toán không đúng với quy định của Luật này.

7. Người có trách nhiệm quản lý, điều hành đơn vị kế toán kiêm làm kế toán, thủ kho, thủ quỹ, trừ doanh nghiệp tư nhân và công ty trách nhiệm hữu hạn do một cá nhân làm chủ sở hữu.

8. Bố trí hoặc thuê người làm kế toán, người làm kế toán trưởng không đủ tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Điều 51 và Điều 54 của Luật kế toán.

9. Thuê, mượn, cho thuê, cho mượn chứng chỉ [kế toán viên](https://ketoan68.com/s/k%E1%BA%BF%2Bto%C3%A1n%2Bvi%C3%AAn.html%22%20%5Co%20%22k%E1%BA%BF%20to%C3%A1n%20vi%C3%AAn), Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề [dịch vụ](https://ketoan68.com/s/d%E1%BB%8Bch%2Bv%E1%BB%A5.html%22%20%5Co%20%22d%E1%BB%8Bch%20v%E1%BB%A5) kế toán dưới mọi hình thức.

10. Lập hai hệ thống sổ kế toán tài chính trở lên hoặc cung cấp, công bố các báo cáo tài chính có số liệu không đồng nhất trong cùng một kỳ kế toán.

11. Kinh doanh dịch vụ kế toán khi chưa được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán hoặc hành nghề dịch vụ kế toán khi không bảo đảm điều kiện quy định của Luật kế toán.

12. Sử dụng cụm từ “dịch vụ kế toán” trong tên gọi của doanh nghiệp nếu đã quá 06 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà vẫn không được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán hoặc doanh nghiệp đã chấm dứt kinh doanh dịch vụ kế toán.

13. Thuê cá nhân, tổ chức không đủ điều kiện hành nghề, điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán cung cấp dịch vụ kế toán cho đơn vị mình.

14. Kế toán viên hành nghề và doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán thông đồng, móc nối với khách hàng để cung cấp, xác nhận thông tin, số liệu kế toán sai sự thật.

15. Các [hành vi bị](https://ketoan68.com/s/h%C3%A0nh%2Bvi%2Bb%E1%BB%8B%2Bnghi%C3%AAm%2Bc%E1%BA%A5m.html%22%20%5Co%20%22h%C3%A0nh%20vi%20b%E1%BB%8B%20nghi%C3%AAm%20c%E1%BA%A5m)[nghiêm cấm](https://ketoan68.com/s/nghi%C3%AAm%2Bc%E1%BA%A5m.html) khác theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong hoạt động kế toán.

Tài liệu tham khảo

### [Luật kế toán 2015 số 88/2015/QH13](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Ke-toan-Kiem-toan/Luat-ke-toan-2015-298369.aspx)